

Bản án số: 417/2022/HS-ST
Ngày: 19/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HOÀ, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tám

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hữu Hậu

Ông Nguyễn Thái Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký TAND thành phố Biên Hoà.

- Đại diện VKSND thành phố Biên Hoà tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở TAND thành phố Biên Hoà, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 382/2022/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 417/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Hữu Phương N, sinh năm 1976, tại tỉnh Đồng Nai; Giới tính: N; Nơi cư trú: 14/82, tổ 12, khu phố 12, phường Hồ Nai, TP. Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Lớp 4/12; Con ông Trần Hữu M, sinh năm 1946 (còn sống) và bà Nguyễn Thị KH, sinh năm 1956 (còn sống); Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; Họ tên vợ: Đinh Thị Đ, sinh năm 1984; có 02 con sinh năm 2011 và năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Bị hại: Anh Lưu Trọng H, sinh năm 1989

Thường trú tại: ấp 1, xã ĐLH, huyện Đ, tỉnh Long An (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Chị Bùi Vương H1, sinh năm 1985;

Địa chỉ: khu phố 2, phường A, TP. Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

2. Anh Nguyễn Đăng D, sinh năm 1990

Địa chỉ: khu phố 6, phường T, TP. Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hữu Phương N và anh Lưu Trọng H(sinh năm 1989, ngụ tại ấp 1, xã ĐLH, huyện Đ, tỉnh Long An) đều là công nhân làm chung tại Công ty B thuộc đường số 1, khu công nghiệp Biên Hòa 2, phường A, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Khoảng 11 giờ 50 ngày 22/3/2021, trong quá trình làm việc tại kho chứa hàng của Công ty B, N đang đứng đọc tên hàng hoá thì anh H đến yêu cầu N đi làm việc hoặc nghỉ đi ăn cơm. N trả lời đã đến giờ nghỉ trưa nên không làm, hai bên xảy ra cãi vã. Anh H dùng tay chân đánh N, N dùng tay chân đánh trả. Trong lúc đánh nhau và bị anh H đuổi, N chạy tới bàn làm việc của chị H1(sinh năm 1985, ngụ tại khu phố 2, phường An Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) cách chỗ H khoảng 08m, lấy 01 con dao inox (loại dao có 02 lưỡi) dài 20cm và dùng dao đâm 01 nhát trúng vào tay phải của anh H gây thương tích, sau đó N bỏ đi. Hậu quả: Anh Lưu Trọng H bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 28%.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Hữu Phương N khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng: 01 con dao inox (loại dao có 02 lưỡi) dài 20cm, Trần Hữu Phương N sử dụng gây án.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0474/TgT/2021 ngày 02/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích của anh Lưu Trọng H như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Tổn thương dây thần kinh quay phải hoàn toàn đoạn dưới khoeo (khủy phải). Tỷ lệ: 26%.

+ Sẹo mặt trước khuỷu phải kích thước 3,3x0,2cm. Tỷ lệ: 01%.

+ Sẹo mổ khuỷu phải kích thước 03x0,2cm. Tỷ lệ: 01%.

+ Sẹo mổ khuỷu phải kích thước 04x0,2cm. Tỷ lệ: 01%.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Lưu Trọng H- sinh năm 1989 áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là: **28% (Hai mươi tám phần trăm).**

3. Kết luận khác:

+ Vật gây thương tích: Vật sắc.

Về dân sự:

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Hữu Phương N đã bồi thường chi phí điều trị thương tích và các thiệt hại khác cho anh Lưu Trọng H với tổng số tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Anh H không yêu cầu gì thêm.

Tại cáo trạng số 396/CT-VKSBH ngày 17/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Trần Hữu Phương N về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Hữu Phương N về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo với mức án tù 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam đến 02 (hai) năm tù giam.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai trái và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 50 ngày 22/3/2021, tại Công ty B thuộc đường số 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 2, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Trần Hữu Phương N và anh Lưu Trọng H xảy ra mâu thuẫn, cãi vã đánh nhau trong lúc làm việc tại kho chứa hàng vật tư của Công ty. Trong lúc hai bên đánh nhau, N có hành vi dùng 01 con dao inox (loại dao có 02 lưỡi) dài 20cm đâm 01 nhát trúng tay phải của anh H gây thương tích. Hậu quả: Anh Lưu Trọng H bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 28%.

Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Hữu Phương N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều

134 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hoà đã viện dẫn và truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến sức khoẻ con người mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã sử dụng con dao inox (loại dao có 02 lưỡi) dài 20cm, là hung khí nguy hiểm để đâm bị hại và gây thương tích cho bị hại. Do đó, việc đưa ra xét xử và tuyên bị cáo một mức hình phạt nghiêm là việc cần thiết, vừa giáo dục bị cáo, vừa răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

3.2. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: không có

3.3. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường chi phí điều trị thương tích và các thiệt hại khác cho bị hại và được bị hại làm đơn không yêu cầu khởi tố vụ án; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị hại có một phần lỗi đánh bị cáo trước. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của Pháp luật.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Trần Hữu Phương N đã bồi thường chi phí điều trị thương tích và các thiệt hại khác cho anh Lưu Trọng H với tổng số tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Anh H không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hoà phù hợp nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Hữu Phương N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: bị cáo Trần Hữu Phương N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao inox (loại dao có 02 lưỡi) dài 20cm là hung khí gây án.

Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Hữu Phương N phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo **trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.**

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Công an TP. Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan THAHS;
- Chi cục THADS TP Biên Hòa;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOA**

Lê Thị Tám

